**CẢM NHẬN MỚI MẺ VỀ VẺ ĐẸP THIÊN NHIÊN VÀ KỸ NĂNG DIỄN ĐẠT TRONG “*NGƯỜI LÁI ĐÒ SÔNG ĐÀ”* VÀ “*AI ĐÃ ĐẶT TÊN CHO DÒNG SÔNG”***

1. **TÌM HIỂU CHUNG:**
2. ***Nguyễn Tuân và “Người lái đò sông Đà”***

- Nguyễn Tuân: (1910-1987), quê ở Thanh Xuân – Hà Nội.

Ông là nhà văn lớn, một nghệ sĩ suốt đời đi tìm cái đẹp, một phong cách nghệ thuật độc đáo, rất tài hoa và uyên bác.

- Bút ký “*Người lái đò sông Đà”:*  là kết quả của chuyến đi thực tế năm 1958 của nhà văn đến với Tây Bắc. Thực tiễn xây dựng cuộc sống mới ở vùng cao đã khơi nguồn cảm hứng cho tác giả sáng tác thiên tùy bút này. Đây là một trong số 15 bài tùy bút của Nguyễn Tuân in trong tập *Sông Đà* xuất bản năm 1960.

1. ***Hoàng Phủ Ngọc Tường và “Ai đã đặt tên cho dòng sông”***

- Hoàng Phủ Ngọc Tường sinh năm 1937 tại Huế

 Văn của ông có kết hợp nhuần nhuyễn giữa chất trí tuệ và tính trữ tình, giữa nghị luận sắc bén với suy tư đa chiều được tổng hợp từ vốn kiến thức phong phú về nhiều mặt.

 Tất cả được thể hiện qua lối hành văn hướng nội, súc tích, mê đắm và tài hoa.

- Tùy bút “*Ai đã đặt tên cho dòng sông?”:* được viết tại Huế 4/1/1981, rút từ tập kí cùng tên. Tập sách gồm 8 bài kí, được viết ngay sau chiến thắng mùa xuân 1975.

1. **ĐỌC-HIỂU VĂN BẢN:**

**Phần 1: Sự tương đồng của hai con sông**

1. **Sông Đà và sông Hương đều mang nét đẹp của sự hùng vĩ, dữ dội:**
2. **Sự hùng vĩ, dữ dội của con Sông Đà được miêu tả dưới nhiều phương diện:**

- ***Hướng chảy*:** Ngay từ đầu dòng sông đã cuốn hút người đọc bởi sự độc đáo, khác thường của nó: *“Chúng thủy giai đông tẩu/ Đà giang độc bắc lưu”* (Mọi con sông đều chảy về hướng đông – Chỉ có Sông Đà chảy về hướng Bắc).

***- Vách đá****:*

+ Đá hai bên bờ sông dựng thành vách, mặt sông đúng ngọ mới thấy mặt trời: “*đá bờ sông dựng vách thành, mặt sông chỗ ấy lúc đúng ngọ mới có mặt trời”.*

+ Vách đá chẹt lòng sông làm cho dòng chảy của con sông bị thu hẹp: “*có quãng con nai con hổ đã có lần vọt từ bờ bên này sang bờ bên kia”.*

🡪 Tác giả dùng phép so sánh, liên tưởng để gợi sự hùng vĩ, hiểm trở và dòng chảy mạnh mẽ của sông Đà do vách đá làm chẹt dòng sông tạo nên cảm giác “*ngồi trong khoang đò qua quãng ấy, đang mùa hè mà cũng thấy lạnh, cảm thấy mình như đứng ở hè một cái ngõ mà ngóng vọng lên một khung cửa sổ nào trên cái tầng nhà thứ mấy nào vừa tắt phụt đèn điện*”.

- ***Ghềnh sông****:* “*mặt ghềnh Hát Loóng, dài hàng cây số nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió, cuồn cuộn luồng gió gùn ghè suốt năm như lúc nào cũng đòi nợ xuýt bất cứ người lái đò Sông Đà nào tóm được qua đấy”*

*🡪*  Nhà văn đã sử dụng cấu trúc trùng điệp để nhấn mạnh sự dữ dằn của dòng sông và tô đậm sự dữ dội của sóng nước sông Đà.

**- Hút nước:** sông Đà còn có những cái hút nước ghê rợn:

+ “*giống như cái giếng bê tông*”

+*“nước ở đây thở và kêu như cửa cống cái bị sặc”.*

*+ “Nhiều bè gỗ rừng đi nghênh ngang vô ý là những cái giếng hút ấy nó lôi tụt xuống*”.

- **Thác nước**: Những thác nước như bày sẵn thế trận, sẵn sàng tiêu diệt người lái đò: *“Tiếng thác nước nghe như là oán trách gì, rồi lại như là van xin, rồi lại như là khiêu khích, giọng gằn mà chế nhạo. Thế rồi nó rống lên như tiếng một ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu rừng tre nứa nổ lửa*”

**🡪** Nghệ thuật nhân hóa, so sánh tài tình đã tái hiện được sự man dại, sức mạnh huyền bí của sông Đà.

**- Trùng vi thạch trận**: Sông Đà bày trùng vi thạch trận trên sông *“đá ngàn năm mai phục dưới lòng sông”,* khi ẩn nấp mai phục, khi hiện ra muôn hình “*nhăn nhún, khiêu khích, oai phong bệ vệ”* với đủ tướng dữ quân tợn. Sông Đà bày ra 3 trùng vi thạch trận:

+ Trùng vây thứ nhất: cửa sinh nắm ở tả ngạn, có 4 cửa tử.

+ Trùng vây thứ hai: cửa sinh nắm ở hữu ngạn, tăng thêm cửa tử.

+ Trùng vây thứ ba: cửa sinh nằm ở tuyến giữa, hai bên đều là cửa tử.

🡺 Từ những đặc điểm trên, sông Đà hiện lên với vẻ đẹp hùng vĩ và hiểm ác “*diện mạo và tâm địa một thứ kẻ thù số một”* sẵn sàng dìm chết mọi con thuyền.

1. **Vẻ đẹp hùng vĩ của con sông Hương được miêu tả từ phía thượng nguồn - đi giữa lòng Trường Sơn**

***- Sông Hương- bản trường ca của rừng già***

 + Ở nơi khởi nguồn của dòng chảy, gắn liền với đại ngàn Trường Sơn hùng vĩ, sông Hương toát lên vẻ đẹp của một sức sống mãnh liệt vừa hùng tráng, vừa trữ tình “*rầm rộ giữa bóng cây đại ngàn, mãnh liệt qua những ghềnh thác, cuộn xoáy như những cơn lốc vào đáy vực bí ẩnvà cũng có lúc nó trở nên dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ và hoa đỗ quyên rừng*”

🡪 Câu văn dài được chia thành nhiều vế liên tục như gợi dậy cái dư vang của trường ca. Thủ pháp điệp cấu trúc với những động từ mạnh tạo nên âm hưởng hùng tráng, mạnh mẽ của con sông giữa rừng già.

***- Sông Hương- cô gái Di-gan phóng khoáng và man dại***

+ “ Giữa lòng Trường Sơn, sông Hương đã sống nửa cuộc đời mình như một cô gái Di-gan phóng khoáng và man dại.

🡪 Liên tưởng, so sánh thú vị, độc đáo gợi ấn tượng mạnh mẽ về vẻ đẹp hoang dại nhưng cũng rất tình tứ của con sông.

+ Nhân hóa *“rừng già đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng”*

*🡪* Sông Hương sống động như một con người có cá tính, tâm hồn. Hình ảnh cô gái Di-gan thể hiện vẻ đẹp vừa huyền bí, dữ dội vừa tự do, trong sáng của sông Hương giữa lòng Trường Sơn- một vẻ đẹp còn đầy tính bản năng.

1. **Sông Đà và sông Hương đều mang vẻ đẹp thơ mộng, trữ tình**
2. **Vẻ đẹp thơ mộng, trữ tình của con Sông Đà**

*-* ***Hình dáng***: Sông Đà nhìn từ trên cao xuống được so sánh như mái tóc của người thiếu nữ kiều diễm *“Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo”*

*🡪* Nghệ thuật so sánh và điệp ngữ đã diễn tả vẻ đẹp mềm mại của dòng sông.

**- *Màu sắc***: Sông Đà có sắc màu thay đổi theo mùa: *“Mùa xuân dòng sông ngọc bích chứ nước sông Đà không xanh màu xanh canh hến của Sông Gâm, Sông Lô. Mùa thu nước sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn, bực bội gì mỗi độ thu về”*

- ***Sông Đà là dòng sông của thi ca*:** sông Đà gợi nhớ đến những câu thơ Đường cổ kính*“Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu”* (Lí Bạch) và những câu thơ tình tứ của Tản Đà*: “Dải sông Đà bọt nước lênh đênh/ Bao nhiêu cảnh ấy biết bao nhiêu tình”*

*🡪* Gợi cảm hứng nghệ thuật, gợi cảm xúc cho người tiếp xúc

- ***Sông Đà còn là dòng sông thi vị, gợi cảm: “****bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử. Bờ sông hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa”*.

+ Gặp lại sông Đà *“Đằm đằm ấm ấm như gặp lại cố nhân, mặc dù cố nhân ấy lắm bệnh lắm chứng”*

+ Sông Đà có những quãng sông lặng tờ, hoang dại: *chuồn chuồn, bươm bướm, một nương ngô mới nhú mấy lá non, “cỏ gianh đồi núi đang ra những nõn búp. Một đàn hươu cúi đầu ngốn búp cỏ gianh đẫm sương đêm”*

1. **Vẻ đẹp thơ mộng, trữ tình của con Sông Hương**

***- Ở thượng lưu:*** cũng đã thật trữ tình mĩ lệ “*dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng”*

***- Khi về ngoại vi thành phố Huế:*** Sông Hương giống như “*người gái đẹp nằm ngủ mơ màng* *giữa cánh đồng Châu Hoá đầy hoa dại được người tình mong đợi đến đánh thức.”*

+ Vừa ra khỏi vùng núi: *“Sông Hương chuyển dòng một cách liên tục, vòng giữa khúc quanh đột ngột, uốn mình theo những đường cong thật mềm, như một cuộc tìm kiếm có ý thức…”*

🡪 Bằng bút pháp miêu tả độc đáo: Sông Hương như cô gái đẹp trong dáng điệu yêu kiều khi về đến ngoại vi thành phố.

+ Vẻ đẹp biến ảo nhiều màu sắc:Từ trên điểm cao Vọng Cảnh, Tam Thai, Lựu

Bảo, ta nhìn thấy “*Dòng sông mềm như tấm lụa*” với “*mảng phản quang nhiều màu sắc sớm xanh, trưa vàng, chiều tím”*

+ Vẻ đẹp trầm mặc, như triết lí, như cổ thi**:** Khi đi qua bao lăng tẩm, đền đài mang *niềm kiêu hãnh âm u được phong kín trong lòng những rừng thông u tịch*, sông Hương hiền hòa như khoác mình lên tấm áo *trầm mặc*, mang cái *triết lí cổ thi* của cổ nhân

🠦 Dòng sông hay chính là dòng chảy của lịch sử vẫn bền bỉ qua năm tháng và đang vọng về trong ngày hôm nay.

*–* ***Khi vào giữa lòng thành phố Huế****:*

+ Vừa vào thành phố sông Hương “*Vui tươi hẵn lên giữa những biền bãi xanh biếc của vùng ngoại ô Kim Long”* Rạng rỡ nắng mới và “*kéo một đường thẳng thực yên tâm theo hướng tây- bắc, đông-nam”*

**+** Sông Hương cùng nhiều chi của nó tạo nét đẹp cổ kính cho cố đô

+ Sông Hương- điệu slow tình cảm dành riêng cho xứ Huế: *“Đấy là điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế*” điệu chảy lửng lờ đầy lưu luyến như *“những vấn vương của một nỗi lòng”*

+ Sông Hương- người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya:

Liên tưởng thú vị🠦 sông Hương là không gian “sống” của âm nhạc cổ điển Huế 🠦 Tác giả gắn kết văn hóa Huế với dòng sông Hương thơ mộng.

🡺 Sông Hương khi vào Huế làm đẹp thêm cho Huế🡪 Những con người của Huế khi rời xa quê hương vẫn nhớ về thành phố này.

*-* ***Khi rời xa thành phố Huế:***

+ Ở giáp mặt thành phố, sông Hương *uốn một cánh cung rất nhẹ… Dòng sông mềm hẳn đi như một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu”*

🡪 Đó là nỗi “vấn vương có một chút lẵng lơ, kín đáo của tình yêu”🡪 Liên tưởng đến Kim-Kiều truyện trong đêm tự tình.

- Sông Hương trước khi ra biển như *sực nhớ…, đột ngột đổi dòng… sang hướng đông:*

 + Như lưu luyến để gặp lại thành phố lần nữa.

 + Như nói lời thề trước khi về với biển.

🠦Vẻ đẹp tâm hồn con người Huế.

🡺 Cả hai nhà văn đều khắc họa hình tượng dòng sông với vẻ đẹp, dáng vẻ phong phú, đa dạng ở nhiều khoảng thời gian, không gian,với điểm nhìn khác nhau. Cả hai dòng sông vừa mang vẻ đẹp hùng vĩ, hoang sơ vùa mang vẻ đẹp thơ mộng, trữ tình.

**Phần 2: Nét mới mẻ, độc đáo trong góc nhìn và nghệ thuật miêu tả của hai con sông**

1. **Hình tượng sông Đà:**

- Vẻ đẹp của sông Đà được tô đậm nhất ở nét hung bạo dữ dội – giống như kẻ thù số một.

🡪 Thể hiện rõ nhất qua hình ảnh nước dữ, gió dữ, đá dữ đặc biệt đá bày trùng vi thạch trận chực chờ lấy đi mạng sống của con người.

- Sông Đà được cảm nhận chủ yếu thông qua lăng kính nghiêng về sự phi thường khác lạ: tiếng nước như tiếng rống ngàn con trâu mộng giữa rừng luồng nứa nổ lửa; đá trên sông như những tên tướng mặt gỗ ngược, hung bạo, hiếu chiến…

- Đặc biệt nhà văn Nguyễn Tuân đã vận dụng kiến thức, ngôn ngữ của nhiều ngành để miêu tả vẻ đẹp của con sông Đà.

+ Điện ảnh: “*Tôi sợ hãi nghĩ đến anh bạn quay phim táo tợn nào đó…Cái thuyền quay tít, những thước phim màu cũng quay tít, cái máy lia ngược contre-plongeé” “cái phim ảnh thu được” “người xem phim kí sự”*

+Thể thao: “*Hàng tiền vệ” “chọc thủng được hai tuyến” “Cái luồng sống ở chặng ba này lại nằm ngay giữa bọn đá hậu vệ của con thác”*

+ Quân sự: “*Đá ở đây ngàn năm mai phục” “…phải tiêu diệt cả thuyền trưởng và thủy thủ ngay chân thác.., song nước như thể quân liều mạng vào sát nách mà đá trái, mà thúc gối vào bụng và hông thuyền”; “bốn năm bọn thủy quân”; “thằng đá tướng đứng chiến ở giữa…”*

1. **Hình tượng sông Hương:**

- Vẻ đẹp của sông Hương được tô đậm nhất ở nét đẹp lãng mạn, nữ tính

+ Sông Hương luôn mang dáng vẻ của một người con gái đẹp: “Cô gái Di- gan phóng khoáng, man dại” “người gái đẹp nằm ngủ mơ màng” “người tài nữ đánh đàn đêm khuya” “sông Hương như nàng Kiều trở lại tìm Kim Trọng” “ làm một người con gái dịu dàng của đất nước.

- Sông Hương được nhìn chủ yếu qua lăng kính tình yêu:

+ Xuôi về phía thành phố là “*một cuộc tìm kiếm có ý thức*” để gặp người tình mong đợi

+ Khi vào giữa lòng thành phố Huế sông Hương “*mềm hẳn đi, như một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu”*

+ Trước khi đổ ra cửa biển, Sông Hương như người con gái dùng dằng chia tay người yêu “*nỗi vương vấn, cả một chút lẳng lơ kín đáo trong tình yêu”…*

- Sông Hương được miêu tả dưới góc nhìn gợi cảm của văn hóa, sử thi, thi ca.

+ Dòng sông gắn liền với đời sống tâm linh của con người Huế sâu sắc, trầm mặc: Là sắc màu áo cưới “lục điều” của Huế xưa, là huyền thoại về dòng sông xinh đẹp của tram loại hoa thơm đổ xuống; *là nơi sản sinh toàn bộ nền âm nhạc cổ điển Huế…*

+ “*Sông Hương là dòng sông của thời gian ngân vang, của sử thi viết dưới màu cỏ lá xanh biếc”.* Mặt khác, sông Hương cũng là cội nguồn của thi ca nghệ thuật. Có biết bao văn nhân, thi sĩ đã từng rung động với dòng sông Hương như Nguyễn Du, Cao Bá Quát, Tản Đà, Tố Hữu.

🡪 Nhà văn đã tin rằng “*có một dòng sông thi ca về sông Hương và tôi hy vọng đã nhận xét một cách công bằng về nó khi nói rằng dòng sông ấy không bao giờ lặp lại mình trong cảm hứng của các nghệ sĩ*”.

1. **Lý giải sự khác biệt:**

- Bút pháp miêu tả của hai dòng sông có sự khác biệt dựa trên sự khác nhau trong hoàn cảnh sáng tác, phong cách nghệ thuật của từng nhà văn:

+ Tuỳ bút Nguyễn Tuân giàu chất kí, chất truyện. Cùng là vẻ đẹp trữ tình, cùng được thể hiện qua ngòi bút tài hoa, uyên bác nhưng ở sông Đà, Nguyễn Tuân chủ yếu thể hiện vẻ đẹp hoang dại của thiên nhiên nhằm thỏa mãn thú ham xê dịch. 🡪 Nguyễn Tuân tài hoa kiêu bạc

+ Bút kí của Hoàng Phủ Ngọc Tường giàu chất trữ tình - chất tuỳ bút. Vì thế sông Hương lại tập trung tái hiện vẻ đẹp văn hóa giàu chất trữ tình, lãng mạn 🡪 Hoàng Phủ Ngọc Tường tài hoa sâu lắng.

**\_\_\_ Hết \_\_\_**